

Số: 1005/BC-VP

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ số “Tính minh bạch” và “Chi phí thời gian” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện các Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021, 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025, Văn phòng UBND tỉnh được giao làm đầu mối đối với chỉ số Tính minh bạch và Chi phí thời gian.

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị được giao chủ trì các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 1247/KH-VP ngày 22/7/2022 và 1229/KH-VP ngày 20/7/2022, Văn phòng UBND tỉnh (cơ quan đầu mối) báo cáo Kết quả thực hiện Chỉ số Tính minh bạch và Chi phí thời gian trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

A. Tính minh bạch

I. Về công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ

- Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan đầu mối được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 1095/VP-KTTH ngày 24/6/2022 đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu thành phần thuộc Chỉ số “Tính minh bạch” do các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện, gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, xây dựng Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số “Tính minh bạch” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, định hướng năm đến 2025. Trên cơ sở những giải pháp do các cơ quan, đơn vị đề xuất, Văn phòng UBND tỉnh đã tổng hợp, xây dựng và ban hành Kế hoạch số 1247/KH-VP ngày 22/07/2022 về việc Cải thiện, nâng cao Chỉ số "Tính minh bạch" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2022 và định hướng đến năm 2025.

- Ngày 19/5/2023, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 826/VP-KTTH đề nghị các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh báo cáo tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị để tổng hợp, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

II. Kết quả thực hiện

1. Những kết quả đạt được

a) Tiếp cận tài liệu quy hoạch

- *Về quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050:*

Về việc Tổ chức công bố Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định:

Quá trình tổ chức lập quy hoạch tỉnh đã công khai tổ chức lấy ý kiến của các địa phương, các sở, ban, ngành và cộng đồng dân cư cùng các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan; thông tin được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ngãi, trang thông tin điện tử của các đơn vị và thông báo đến cộng đồng dân cư và các cá nhân liên quan thông qua chính quyền địa phương.

Đến ngày 16/3/2023, Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi đã được Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh họp thẩm định, thống nhất thông qua. Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh tại Báo cáo thẩm định số 2215/BC-HĐTD ngày 28/3/2023, ý kiến của các Thành viên, Ủy viên Hội đồng thẩm định, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu, tiếp thu, giải trình tối đa các nội dung liên quan. Đến nay, Hồ sơ Quy hoạch tỉnh đã hoàn thiện, được thông qua tập thể UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 05/5/2023, trình HĐND tỉnh tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 12/5/2023 và được HĐND tỉnh thống nhất thông qua tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII kỳ họp thứ 14 ngày 22/5/2023 (*Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 22/5/2023 của HĐND tỉnh*). Dự kiến sẽ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 6/2023.

- *Về quy hoạch xây dựng:*

Để góp phần nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận tài liệu quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; đảm bảo việc lưu giữ hồ sơ quy hoạch theo đúng quy định, phục vụ công tác quản lý; đặc biệt là triển khai thực hiện việc đăng tải dữ liệu quy hoạch trên trang thông tin điện tử của tỉnh và của Bộ Xây dựng, cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến cấp độ 4; Sở Xây dựng đã có các Công văn số 1565/SXD-QHKT ngày 02/8/2021 và số 1394/SXD-QHKT ngày 15/7/2022 đề nghị Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc tăng cường minh bạch thông tin, công khai các tài liệu về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, Sở Xây dựng và Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường phổ biến, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính về cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến cấp độ 4 cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- *Về các quy hoạch khác:* Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện công khai minh bạch thông tin dữ liệu quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, kế hoạch phát triển 5 năm của các địa phương, các quy hoạch về đô thị, nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng; Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh; Trang thông tin thành phần các sở, ban, ngành và UBND

các huyện, thị xã, thành phố để các doanh nghiệp, nhà đầu tư theo dõi, tìm hiểu. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra công vụ, phòng chống tham nhũng; công khai minh bạch trong chỉ đạo điều hành góp phần tăng chỉ số tính minh bạch.

b) Tiếp cận tài liệu pháp lý

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, Sở Tư pháp thực hiện cập nhật đầy đủ các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành (*30 văn bản QPPL, gồm 09 nghị quyết và 21 quyết định*) lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật theo quy định tại Điều 3 và khoản 6 Điều 23 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kịp thời nắm bắt thông tin và áp dụng những chủ trương, định hướng chính sách về pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật của địa phương. Đồng thời, xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đưa lên Trang chuyên ngành của Sở Tư pháp để các doanh nghiệp tiếp cận, tìm hiểu và nghiên cứu.

- Tổ chức 01 hội nghị triển khai 03 văn bản luật: *Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật Thi đua, khen thưởng* vào ngày 21/3/2023 cho gần 200 đại biểu. Đồng thời, ký kết các hợp đồng phối hợp với Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh để thực hiện các chuyên mục về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; tăng cường thời lượng phát sóng để tuyên truyền, phổ biến những nội dung và điểm mới của các Luật cho cán bộ và nhân dân tìm hiểu; Thực hiện biên soạn và phát hành 02 tập sách hỏi đáp pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cấp phát cho gần 600 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên cập nhật các tài liệu pháp lý, văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, địa phương trên Cổng TTĐT của tỉnh, trang thông tin thành phần của đơn vị, các diễn đàn, hội nghị và các phương tiện thông tin đại chúng khác để doanh nghiệp tiếp cận, tìm kiếm tài liệu pháp lý phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

c) Minh bạch trong đấu thầu:

- Trong năm 2023, các sở, ban, ngành đã thực hiện đăng tải công khai 100% cơ sở dữ liệu về ngành, danh mục thông tin các dự án đầu tư, các Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thông báo mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu được đăng tải đầy đủ và kịp thời lên Cổng thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, Báo Đấu thầu; thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát sau đấu thầu để đảm bảo nhà thầu thực hiện dự án đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng như cam kết.

- Đầu năm 2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư và theo dõi, kiểm tra hoạt động đấu thầu năm 2023 tại Quyết định số 15/QĐ-SKHĐT ngày 09/2/2023. Theo Kế hoạch, đến nay Sở đã tổ chức kiểm tra công tác tổ chức đấu thầu của 2 đơn vị: Ban Quản lý dự

án ĐTXD và PTQĐ huyện Lý Sơn và Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện Minh Long. Qua kiểm tra cho thấy các đơn vị thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc đăng tải thông tin đấu thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu của dự án được kiểm tra cơ bản đầy đủ cơ sở pháp lý và tuân thủ kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã duyệt. Tại các buổi kiểm tra và Kết luận kiểm tra, Sở cũng đã nhắc nhở các đơn vị tiếp tục chấp hành nghiêm túc việc công khai thông tin đấu thầu.

Trong năm 2023, các Chủ đầu tư đẩy mạnh công tác đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình theo Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Đối với các trường hợp khiếu nại, vướng mắc liên quan đến “Thông tin đấu thầu”, các Chủ đầu tư đã kịp thời trả lời cho doanh nghiệp. Trường hợp, doanh nghiệp không thỏa mãn với trả lời của Chủ đầu tư, Chủ đầu tư báo cáo bằng văn bản hoặc trực tiếp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để giải quyết hoặc tham mưu UBND tỉnh giải quyết kịp thời.

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được giao làm Chủ đầu tư thực hiện tốt công tác tổ chức đấu thầu, công khai thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định, không có trường hợp xử lý có liên quan đến hành vi “chậm trễ” hoặc cố tình sai sót, sửa đổi nhiều lần trong quá trình công khai thông tin mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu lên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định của pháp luật.

d) Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan Nhà nước của tỉnh cung cấp:

Trong năm 2023, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công khai, minh bạch và cập nhật đầy đủ thông tin đối với quy trình, thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư, tài nguyên môi trường, quy hoạch xây dựng, lao động, xuất nhập khẩu, khiếu nại, tố cáo... Thực hiện tốt việc ứng dụng phần mềm ioffice trong công tác chỉ đạo điều hành và quản lý văn bản; kết nối chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước, 100% văn bản đến và đi được xử lý đúng hạn.

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện trả lời 100% phản ánh, khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp và kịp thời đăng tải trên Cổng TTĐT của cơ quan, đơn vị. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2023.

Đối với Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh đã triển khai áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4, cụ thể thực hiện tiếp nhận và xử lý 100% điện tử trong giải quyết thủ tục hải quan, các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực thuế cho doanh nghiệp; đảm bảo xử lý, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp đạt tỷ lệ 100% trong năm 2023.

đ) Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp:

Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện đa dạng các hình thức cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp (bằng văn bản, qua điện thoại, email, ứng dụng zalo...) đối với những thông tin, văn bản được phép công khai, cung cấp khi doanh nghiệp đề nghị.

Cục Thuế tỉnh áp dụng điện tử hóa trong giải quyết công việc cho doanh nghiệp theo cấp độ 3-4 đối với các thủ tục hành chính về hải quan, thuế; khi nhận được đề nghị của doanh nghiệp đảm bảo thời gian xử lý, cung cấp thông tin, văn bản cho doanh nghiệp dưới 02 ngày. Hệ thống Thuế điện tử đã tự động trả kết quả ngay khi có kết quả trong thời gian 01 ngày đối với một số thủ tục, như: Thông báo tiếp nhận tờ khai đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử; Thông báo phát hành biên lai phí, lệ phí; Thông báo cấp Mã số thuế...

Cục Hải quan tỉnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; triển khai dịch vụ công trực tuyến, khai báo thủ tục tàu thuyền đến cảng, rời cảng trên Cổng thông tin một cửa quốc gia, giải quyết ở mức cấp độ 4 đối với 07 thủ tục hành chính. Việc triển khai áp dụng thủ tục điện tử đối với tàu thuyền thông qua cơ chế một cửa quốc gia đã tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp vận tải biển, đại lý hàng hải, giảm thiểu thời gian chờ đợi, chi phí phương tiện đi lại, các chi phí về giấy tờ và các thủ tục liên quan khác.

e) Thông tin trên website của tỉnh về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư, các quy định về thủ tục hành chính, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, các văn bản pháp luật của tỉnh là hữu ích:

- Về việc công khai, minh bạch, phổ biến các văn bản pháp luật của Trung ương và tỉnh:

+ Cổng TTĐT tỉnh đã cập nhật 100% văn bản QPPL của UBND tỉnh <https://vanban.quangngai.gov.vn>; Chuyên mục góp ý Dự thảo văn bản QPPL: <https://gopyduthao.quangngai.gov.vn>; Trang Công báo điện tử <https://congbao.quangngai.gov.vn>. Ngoài ra đặt link tới Trang Văn bản QPPL của HĐND tỉnh <https://dbnd.quangngai.gov.vn>; Trang phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh: <http://pbgdpl.quangngai.gov.vn>.

+ Trong 6 tháng đầu năm năm 2023, Sở Tư pháp thực hiện cập nhật, đăng tải 340 tin, bài, hình ảnh trên Trang thông tin điện tử của Sở và 135 tin, bài trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Lãnh đạo Sở Tư pháp luôn quán triệt đội ngũ công chức, viên chức thường xuyên viết tin, bài phản ánh kịp thời các hoạt động, xem đây là nhiệm vụ bắt buộc thực hiện. Nhìn chung, Trang thông tin điện tử của Sở và Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã và đang thực hiện tốt, một cách thường xuyên, liên tục, kịp thời các quy định của Trung ương và văn bản quy phạm pháp luật của địa phương có

liên quan đến doanh nghiệp. Nội dung tin, bài, hình ảnh được chỉnh sửa và duyệt hiển thị đảm bảo tính chính xác, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và phong phú, đa dạng về nội dung.

- Về việc công khai và cập nhật thông tin về các ưu đãi/khuyến khích/hỗ trợ đầu tư: Cổng thông tin điện tử tỉnh cập nhật thường xuyên, liên tục các chủ trương, chính sách khuyến khích/ưu đãi/hỗ trợ nhà đầu tư trên Trang chủ Cổng thông tin điện tử <https://quangngai.gov.vn>; Trang Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh : <https://vanban.quangngai.gov.vn>; Trang Công báo điện tử <https://congbao.quangngai.gov.vn>; Trang Doanh nghiệp <https://doanhnghiep.quangngai.gov.vn>. Ngoài ra, Cổng TTĐT tỉnh đã tạo link đến CSDL Quốc gia về VBQPPL; Văn bản Chính phủ; Nghị quyết HĐND tỉnh để tổ chức, doanh nghiệp, người dân dễ nhận biết, tìm hiểu và khai thác thông tin.

- Về việc công khai, cập nhật thông tin về thủ tục hành chính:

+ Cổng TTĐT tỉnh đã đăng tải tất cả các văn bản, thủ tục hành chính của tỉnh cũng đã được đăng công khai trên trang Trang Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh: <https://vanban.quangngai.gov.vn>; trang tin Dịch vụ công: <https://dichvucong.quangngai.gov.vn>. Đã tạo chuyên mục **Thủ tục hành chính** trên Cổng TTĐT tỉnh gồm: Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Bộ TTHC (Sở; ngành; huyện; xã); Tuyên truyền cải cách TTHC; Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị TTHC; Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ; Thủ tục hành chính tiếng nước ngoài.

+ Đồng thời, Cổng TTĐT tỉnh đã tạo các Baner công khai đầy đủ, kịp thời các quy định liên quan đến việc thực hiện TTHC; tạo các chuyên mục công khai các TTHC hữu ích, cần thiết liên quan đến doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp tìm hiểu, nắm bắt. Các Baner này được liên kết đến phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh tại địa chỉ dichvucong.quangngai.gov.vn. Thực hiện đăng tải công khai Thông báo tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; trong 06 tháng đầu năm 2023, Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận 152 phản ánh kiến nghị về TTHC, các phản ánh của công dân đều đã được chuyển tới cơ quan có thẩm quyền để xử lý kịp thời, nhanh chóng; đã cung cấp khoảng 120 tin, bài, ảnh, video, infographic về TTHC.

- Về việc công khai, cập nhật thông tin về các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh: Cổng TTĐT tỉnh cập nhật thường xuyên, liên tục nội dung các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên Trang chủ Cổng TTĐT tỉnh: <https://quangngai.gov.vn>; Trang Văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh: <https://vanban.quangngai.gov.vn>; Trang Công báo điện tử <https://congbao.quangngai.gov.vn/> để tổ chức, doanh nghiệp, người dân dễ nhận biết, tìm hiểu và khai thác thông tin. Trong 6 tháng đầu năm 2023, đã cập nhật hơn 5.000 văn bản điều hành, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh trên Cổng TTĐT tỉnh.

g) Cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh (%)

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn minh, văn hóa công sở tiếp tục được các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; cán bộ, công chức có thái độ đúng mực trong thực thi công vụ, giải quyết công việc kịp thời, trách nhiệm cao; không có tình trạng cán bộ, công chức uống rượu bia trong giờ làm việc hoặc khi tiếp công dân; đổi mới phương thức, lề lối làm việc, lấy tinh thần phục vụ nhân dân, doanh nghiệp đặt lên hàng đầu, củng cố niềm tin đối với người dân và doanh nghiệp; cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị không bị người dân, doanh nghiệp phản nản, khiếu nại khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng cung cấp các thông tin trên Cổng thông tin điện tử cũng được các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhằm tăng tỷ lệ doanh nghiệp truy cập, tìm kiếm thông tin, công khai thông tin phản hồi những thắc mắc, kiến nghị của doanh nghiệp. Ngoài ra, chủ động cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin và hỗ trợ tối đa cho nhà đầu tư, nhất là các quy định mới liên quan đến các cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, tạo niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp đối với sự lãnh đạo của các cấp chính quyền. Thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018.

- Nâng cao tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong việc thực hiện công vụ, góp phần tăng hiệu quả tương tác giữa tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

h) Thương lượng với cán bộ thuế là phần thiết yếu trong hoạt động kinh doanh, thỏa thuận về các khoản thuế phải nộp với cán bộ thuế giúp doanh nghiệp giảm được số thuế phải nộp:

Cục Thuế tỉnh thường xuyên phổ biến, quán triệt về công tác tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, đặc biệt là khi thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế. Quán triệt các đoàn thanh tra, kiểm tra khi thực hiện công vụ phải chấp hành đúng quy định pháp luật về thuế, đúng quy trình nghiệp vụ của ngành đề ra, thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đúng kế hoạch, đúng chức trách nhiệm vụ.

UBND các huyện, thị xã, thành phố đã chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực do địa phương quản lý tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nghiêm túc theo lộ trình, kế hoạch cải cách hành chính thuế và quy trình của Tổng Cục thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp thuế cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp; công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết nội dung, địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về quy định hành chính và niêm yết công khai

các thủ tục hành chính của ngành thuế; tổ chức chức quán triệt, chấn chỉnh nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính trong thi hành công vụ đến toàn thể công chức đơn vị; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức ngành thuế có hành vi những nhiều, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

i) Vai trò của các hiệp hội Doanh nghiệp địa phương trong việc xây dựng và phản biện chính sách, quy định của tỉnh là quan trọng:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh đã phối hợp với các sở, ban, ngành tham gia góp ý 06 dự thảo văn bản có liên quan đến doanh nghiệp (01 văn bản của Sở Công Thương, 02 văn bản của Sở Tư pháp; 02 văn bản của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 01 văn bản của Sở Khoa học và Công nghệ). Ngoài ra, Hiệp hội đã tham gia góp ý cho Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.

Bên cạnh đó, Hiệp Hội đã tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và chính quyền tỉnh giải quyết.

k) Khả năng dự liệu được việc thực thi của tỉnh với quy định pháp luật của TW và khả năng dự liệu được thay đổi quy định pháp luật của tỉnh:

- Trong năm 2023, Các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời triển khai các văn bản pháp luật do Trung ương ban hành, tiếp nhận, nắm bắt và hướng dẫn, xử lý hoặc tham mưu xử lý các vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng pháp luật có liên quan đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, thống kê các vướng mắc pháp lý trong áp dụng chung về pháp luật thuộc các ngành, lĩnh vực để đề xuất, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

- Về công tác phối hợp, tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định, kiểm tra và rà soát văn bản QPPL, Sở Tư pháp đã thực hiện:

+ Tổ chức tự kiểm tra 21 văn bản QPPL của UBND tỉnh và một số văn bản cá biệt của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 33 văn bản QPPL (03 nghị quyết, 30 quyết định) do HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố gửi đến sau khi ban hành; thành lập 01 Đoàn kiểm tra công tác ban hành văn bản QPPL tại huyện Bình Sơn. Qua kiểm tra 19 văn bản QPPL (07 nghị quyết, 12 quyết định) đã đề nghị bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần đối với 04 văn bản (01 văn bản QPPL, 03 văn bản cá biệt) và sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới để thay thế đối với 03 văn bản (02 văn bản QPPL, 01 văn bản cá biệt). Đồng thời, huyện Bình Sơn vừa thông qua kết luận, hiện nay huyện đang khẩn trương xử lý theo đúng thời gian quy định.

+ Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2022; cụ thể, thực hiện công bố

63 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2022 (21 nghị quyết, 42 quyết định); 16 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần trong năm 2022 (12 nghị quyết và 04 quyết định).

+ Báo cáo Bộ Tư pháp: Kết quả rà soát Chuyên đề 1 và Chuyên đề 2 về thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (tại Công văn số 03/STP-XDKT&TDTHPL ngày 04/01/2023); kết quả rà soát văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ (Công văn số 422/STP-XDKT&TDTHPL ngày 10/4/2023); kết quả tổng kết 05 năm thực hiện Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (tại Báo cáo số 66/BC-STP ngày 09/5/2023).

+ Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tham mưu sửa đổi hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của UBND tỉnh có nội dung liên quan đến việc nộp bản sao Sổ hộ khẩu, đăng ký hộ khẩu thường trú (tại Công văn số 226/UBND-NC ngày 16/01/2023); Thực hiện rà soát và đề xuất chế độ, chính sách liên quan đến sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã (Công văn số 139/STP-XDKT&TDTHPL ngày 04/01/2023).

- Đồng thời, Sở Tư pháp đã thực hiện tốt các nội dung phối hợp trong việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật và xem xét, đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm của Sở được giao tại Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi để kịp thời tham mưu, đề xuất và xử lý theo quy định: trong 6 tháng đầu năm, Sở đã thành lập đoàn kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại UBND huyện Bình Sơn và ban hành kết luận kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại UBND huyện Bình Sơn.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính, Cục Thi hành án dân sự tỉnh thường xuyên rà soát, tổng hợp các vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng pháp luật vào thực tiễn để đề xuất cơ quan có thẩm quyền; tích cực tham gia góp ý đối với dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản của ngành cấp trên, văn bản của tỉnh, góp phần làm tăng tính khả thi áp dụng của các văn bản này trên thực tế.

1) Chất lượng trang web của tỉnh:

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, Công TTĐT tỉnh đã cung cấp, kịp thời, đầy đủ theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2002 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Trong đó, chú trọng cung cấp những

thông tin, cơ chế, chính sách cần thiết, hữu ích về ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư; thủ tục hành chính; văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2023, đã cung cấp 6.200 tin, bài, ảnh, video trên Cổng TTĐT tỉnh. Bên cạnh đó, tạo các Baner trên Cổng TTĐT tỉnh để tuyên truyền các sự kiện quan trọng của tỉnh.

- Cùng với đó là xây dựng, mở mới các chuyên trang/chuyên mục, đưa Trang Fanpage của Cổng TTĐT tỉnh vào hoạt động trên nền tảng mạng xã hội Facebook; thường xuyên nâng cấp tính năng, giao diện, bố trí các mục tin khoa học,... tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin đầy đủ, chính xác, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh thông thoáng, minh bạch, thân thiện và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo động lực mạnh mẽ thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường cập nhật thông tin trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin theo hướng trực tiếp; nâng cao tỉ lệ doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo sự tin tưởng của doanh nghiệp vào thiết chế pháp lý ở địa phương, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh. Kịp thời báo cáo tình hình cung cấp thông tin trên các Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố cho Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo, đôn đốc các ngành tăng cường cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử của Sở, ngành, đơn vị.

m) Tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh:

- Cùng với việc nâng cao chất lượng về nội dung và hình ảnh, Cổng TTĐT tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền để doanh nghiệp tiếp cận nắm được cách thức và lợi ích khi truy cập vào Cổng/Trang thông tin điện tử, Trang Fanpage của Cổng TTĐT tỉnh <https://www.facebook.com/ubndquangngai> để nắm bắt kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, kết quả giải quyết những vấn đề liên quan đến doanh nghiệp.

- Cổng TTĐT xây dựng và đưa vào hoạt động Trang Doanh nghiệp, các mục "*Giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp*", "*Doanh nghiệp hỏi cơ quan chức năng trả lời*", "*Danh mục kêu gọi đầu tư*", "*Lựa chọn nhà đầu tư*", "*Chính sách hỗ trợ đầu tư*".

2. Tồn tại, hạn chế

- Theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 và 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, các cơ quan làm đầu mối chỉ số

thành phần có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị được giao chủ trì các chỉ tiêu (thuộc chỉ số thành phần mà đơn vị làm đầu mối) đảm bảo đạt mục tiêu đề ra và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả cuối cùng của các chỉ số thành phần do đơn vị làm đầu mối. Tuy nhiên, về mặt quản lý nhà nước thì 01 sở, ban, ngành không thể quy định nhiệm vụ thực hiện cho 01 sở, ban, ngành khác. Do vậy, các cơ quan được giao chủ trì chỉ xác định nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình đối với chỉ tiêu được giao chủ trì thực hiện theo Quyết định số 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh, không phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đến chỉ tiêu được giao chủ trì thực hiện theo Kế hoạch cải thiện chỉ số chung do cơ quan đầu mối ban hành. Do đó, Kế hoạch thực hiện đối với chỉ tiêu được giao chủ trì thực hiện chưa đầy đủ và toàn diện.

- Khi tiếp cận với các chỉ tiêu thuộc Chỉ số “Tính minh bạch” được giao chủ trì thực hiện, một số sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chưa xác định được yêu cầu mà chỉ tiêu đề ra; những công việc cụ thể phải thực hiện đối với chỉ tiêu được giao; phương pháp tiếp cận nội dung, yêu cầu của các chỉ tiêu để đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện. Ngoài ra, đa số các cơ quan, đơn vị không báo cáo kết quả thực hiện cải thiện đối với các chỉ tiêu thành phần là nhiệm vụ chung được giao cho tất cả các cơ quan, đơn vị chủ trì, như: Số ngày để nhận được thông tin, văn bản sau khi đã đề nghị cung cấp; Tỷ lệ doanh nghiệp nhận được thông tin, văn bản sau khi đề nghị cơ quan Nhà nước của tỉnh cung cấp; Cần có “mối quan hệ” để có được các tài liệu của tỉnh.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Thực hiện nghiêm túc và báo cáo cụ thể kết quả thực hiện, có số liệu cụ thể đối với từng chỉ số thành phần theo Kế hoạch số 1247/KH-VP ngày 22/07/2022 của Văn phòng UBND tỉnh và quy định tại các Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 26/7/2021, 636/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh.

b) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trong từng lĩnh vực, địa bàn quản lý; chủ động xây dựng, tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các văn bản để triển khai thực hiện quy định của Trung ương, đảm bảo kịp thời, đúng quy định, phù hợp với thực tiễn, nhất là các quy định liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp; thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh hoặc trình HĐND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

c) Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ban ngành, địa phương; công khai minh bạch thông tin về các tài liệu quy hoạch, đấu thầu, pháp lý, tài chính, đầu tư, chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư; các thông tin chỉ đạo điều hành của chính quyền địa phương để doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm và nắm bắt thông tin kịp thời phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh:

a) Chủ động và tích cực phối hợp với các sở, ban ngành trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến vấn đề doanh nghiệp, doanh nhân, phát huy tốt vai trò làm cầu nối đưa các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp đến với các cơ quan nhà nước tỉnh, nhằm đảm bảo chính quyền tỉnh có thể nắm bắt kịp thời, đầy đủ và hướng dẫn giải quyết, xử lý các vướng mắc, khó khăn của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, ổn định, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, năng động và thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định, chính sách pháp luật đến các doanh nghiệp để các doanh nghiệp nắm bắt, tiếp cận, tìm hiểu thực hiện; đảm bảo chính sách pháp luật nói chung, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng đến được với các doanh nghiệp và việc triển khai thực hiện những chính sách này đạt kết quả.

B. Chỉ số Chi phí thời gian:

I. Công tác tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện

1. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ, như: Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 (*Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 18/01/2023*); thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh (*Công văn số 495/UBND-TTHC ngày 14/02/2023*); triển khai thực hiện các chỉ tiêu về cải cách TTHC theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ (*Công văn số 810/UBND-TTHC ngày 03/3/2023*); tham mưu xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức có liên quan đến vi phạm trong giải quyết TTHC về lĩnh vực đất đai (*Công văn số 832/UBND-TTHC ngày 06/3/2023*); tham mưu họp Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 1898/UBND-TTHC ngày 27/4/2023*); Kế hoạch nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh năm 2023 (*Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 28/4/2023*); tập huấn công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC cho tỉnh Quảng Ngãi (*Công văn số 2115/UBND-*

TTHC ngày 12/5/2023); thực hiện một số dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động (Công văn số 2245/UBND-TTHC ngày 19/5/2023)...

2. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo đưa vào sử dụng rộng rãi ứng dụng Dịch vụ công Quảng Ngãi trên thiết bị di động và thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến, không tiếp nhận hồ sơ giấy từ ngày 01/6/2023 đối với 04 thủ tục: **Thông báo hoạt động khuyến mại** (thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương); **Đăng ký thành lập hộ kinh doanh, Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh** (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện).

3. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các chỉ tiêu về cải cách TTHC theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, theo đó giao chỉ tiêu tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia là 40% và TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính là 60%; đồng thời lựa chọn đề xuất thí điểm các thủ tục đủ điều kiện để thực hiện thí điểm tiếp nhận và trả kết quả hoàn toàn bằng hình thức trực tuyến (Công văn số 810/UBND-TTHC ngày 03/3/2023).

4. Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021, chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 - 2025 của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/9/2022 và Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi tại Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020; từ ngày 03/4/2023, tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết TTHC, qua đó giúp cho việc giải quyết TTHC diễn ra nhanh chóng, hiệu quả.

5. Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị VNPT, Viettel tiến hành thử nghiệm nền tảng trợ lý ảo (triển khai thử nghiệm Hệ thống VNPT Chatbot tích hợp vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (igate 2.0) của tỉnh; Triển khai thử nghiệm Tổng đài Calbot của Viettel để giải đáp ý kiến phục vụ cho người dân và doanh nghiệp thực hiện TTHC trên địa bàn tỉnh).

6. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh để kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện, xử lý, chấn chỉnh những hành vi vi phạm trong quá trình thực thi công vụ.

7. Tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2022; cụ thể, thực hiện công bố 63 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ trong năm 2022 (21 nghị quyết, 42 quyết định); 16 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần trong năm 2022 (12 nghị

quyết và 04 quyết định); tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo tham mưu sửa đổi hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của UBND tỉnh có nội dung liên quan đến việc nộp bản sao Sổ hộ khẩu, đăng ký hộ khẩu thường trú (*tại Công văn số 226/UBND-NC ngày 16/01/2023*).

8. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 08/3/2023*); Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 29/5/2023*).

II. Kết quả thực hiện

1. Hoàn thành và đưa vào sử dụng việc biên dịch 116 TTHC liên quan đến doanh nghiệp nước ngoài, người nước ngoài sang 04 thứ tiếng: Anh, Trung, Hàn, Nhật trong tháng 12/2022, qua đó giúp nhà đầu tư nước ngoài, người nước ngoài tiếp cận thông tin, thuận tiện khi thực hiện TTHC. Đồng thời, thực hiện hướng dẫn cách tra cứu các TTHC đã được biên dịch sang tiếng nước bằng hình thức quét mã QR qua ứng dụng Zalo trên thiết bị di động thông minh.

2. Đẩy mạnh thực hiện việc thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong 06 tháng đầu năm toàn tỉnh thanh toán được hơn 24 tỷ đồng (*riêng tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh thanh toán hơn 12 tỷ đồng với 8.500 giao dịch*)), qua đó giúp tỉnh Quảng Ngãi nằm trong nhóm tỉnh, thành phố có thứ hạng cao về thanh toán trực tuyến trong cả nước. Tuy nhiên, việc thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia chủ yếu phát sinh trong lĩnh vực đất đai, các lĩnh vực còn lại chiếm tỷ lệ rất thấp và còn khiêm tốn.

3. Thực hiện tạo tài khoản và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh. Qua thực hiện, 6 tháng đầu năm, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến tại cấp tỉnh đạt hơn 66%, cấp huyện đạt 35% và cấp xã đạt gần 24%, điều này chứng tỏ tỷ lệ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến ngày càng thấp dần và tiết giảm được rất nhiều thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tuyến thông qua ứng dụng được xây dựng trên thiết bị di động (smartphone) đối với 03 thủ tục: **Thông báo hoạt động khuyến mại** (*thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương*), **Đăng ký thành lập hộ kinh doanh**, **Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh** (*thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện*) có sự cải thiện, bức phá mạnh mẽ; nhiều địa phương thực hiện đạt cao hơn chỉ tiêu được Chủ tịch UBND tỉnh giao, tiêu biểu như UBND các huyện, thị xã, thành phố: Bình Sơn, Mộ Đức, Sơn Hà, Tư Nghĩa, Minh Long, Lý Sơn, Đức Phổ, Quảng

Ngãi... Trong đó, nhiều địa phương đã hoàn thành sớm mục tiêu không còn tiếp nhận hồ sơ giấy, chỉ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

4. Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh với 7.504 văn bản; chú trọng việc cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, người dân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; cập nhật các thông tin mới, đảm bảo tin tức được cập nhật liên tục, nhanh chóng, kịp thời để người dân, doanh nghiệp nắm bắt thông tin.

5. Cải tiến quy trình giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp theo hướng rút ngắn thời gian xử lý, tăng tỷ lệ trả kết quả giải quyết trước hạn và đúng hạn; thực hiện tốt công tác giải quyết các TTHC đúng trình tự và thời gian quy định tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân về chi phí, thời gian, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC; số lượng hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh là 56.703 hồ sơ, đã giải quyết 53.503, trong đó tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trả kết quả trước hạn và đúng hạn của các sở, ban ngành tiếp tục duy trì ở mức cao 99%/năm; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân đạt gần 92%; các hồ sơ liên thông (520 hồ sơ) trình UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phần lớn đều giải quyết trước hạn và đúng hạn, được doanh nghiệp rất hài lòng; thực hiện thông báo hơn 25.000 tin nhắn SMS mời người dân, doanh nghiệp đến nhận kết quả giải quyết trước hạn góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, hạn chế tình trạng người dân, doanh nghiệp đi lại nhiều lần; thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết ngay tại chỗ với tổng số 16.353 hồ sơ; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích với 10.140 hồ sơ được nộp và trả kết quả qua đường bưu chính theo yêu cầu của tổ chức, công dân, giúp tiết kiệm thời gian đi lại cho người dân.

6. Đội ngũ công chức, viên chức, người lao động tại Bộ phận Một cửa các cấp luôn chấp hành nghiêm quy định về kỷ luật kỷ cương hành chính; chấp hành nghiêm túc quy định về văn hóa công vụ, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, làm việc tận tụy, trách nhiệm, lịch sự, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử; quá trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC của doanh nghiệp, người dân được thực hiện theo đúng quy định pháp luật; không xảy ra tình trạng gây khó khăn, phiền hà đối với doanh nghiệp, người dân khi thực hiện TTHC; thực hiện tư vấn, hướng dẫn hồ sơ TTHC cho doanh nghiệp, người dân đảm bảo chính xác, rõ ràng, qua đó giúp tiết kiệm thời gian hoàn thành hồ sơ cho doanh nghiệp, người dân; quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, trả kết quả thường xuyên sử dụng các biểu mẫu được quy định tại Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh. Vì vậy, doanh nghiệp, người dân ngày càng tin tưởng, hài lòng với chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước, mức độ hài lòng và rất hài lòng tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính luôn duy trì ở mức cao 99,8% với 14.390 lượt đánh giá.

7. Thực hiện đăng tải, công khai kịp thời TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; công khai kịp thời, đầy đủ hồ sơ, quy trình giải quyết TTHC, phí, lệ phí, thời gian giải quyết TTHC, quy trình tiếp nhận xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để tổ chức, công dân thuận tiện tra cứu, tìm hiểu.

Rà soát đơn giản hóa các TTHC, kịp thời phát hiện, kiến nghị loại bỏ những thủ tục hành chính phức tạp, gây phiền hà, không còn phù hợp với các văn bản của Trung ương, kịp thời trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính mới để đưa vào thực hiện; trong 06 tháng đầu năm, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 20 Quyết định công bố Danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban ngành; trong đó có 29 TTHC mới ban hành, 84 TTHC sửa đổi, bổ sung, 33 TTHC bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của các sở, ban ngành.

8. Thực hiện biên soạn và phát hành 02 tập sách hỏi đáp pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, cấp phát cho gần 600 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với các doanh nghiệp về giải quyết TTHC lĩnh vực cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài và lĩnh vực đào tạo nghề. Qua đối thoại giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị, các vấn đề còn tồn tại, vướng mắc của doanh nghiệp; tạo sự đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

III. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023

Để tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chỉ số thành phần được giao, góp phần tạo môi trường kinh doanh thực sự thông thoáng, năng động, thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia, hướng tới mục tiêu cải thiện, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh, cần tiếp tục tập trung thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp trên phần mềm Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thực hiện kết nối thông suốt thông tin về đăng ký doanh nghiệp, cắt giảm tối đa chi phí đi lại của doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục trên phần mềm này.

2. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm TTHC, quy trình giải quyết TTHC không cần thiết và gây phiền hà cho doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; thực hiện tốt, kịp thời việc kiểm tra, theo dõi, đôn đốc hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

3. Thường xuyên thay đổi phương thức kiểm tra, thanh tra thuế đối với doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thanh tra, kiểm tra thuế để giảm số giờ thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp; cơ quan thanh tra thực hiện phối hợp thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan chức năng, bảo đảm việc thanh tra, kiểm tra không trùng lặp đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; rà soát đánh giá công tác thanh tra của các ngành nhằm cải thiện rút ngắn thời gian khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra.

4. Các cơ quan nhà nước cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến các doanh nghiệp để các doanh nghiệp tìm hiểu, nắm bắt thực hiện. Đồng thời, phối hợp giải quyết nhanh chóng, kịp thời những vướng mắc, bất cập, chông chéo, mâu thuẫn trong các lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên và môi trường... cho các doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp giảm và tiến tới không còn khoản chi phí không chính thức, ổn định sản xuất kinh doanh.

5. Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra đột xuất, kịp thời xử lý nghiêm những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, chậm trễ trong phối hợp giải quyết TTHC cho doanh nghiệp, người dân; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thanh tra công vụ nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

IV. Kiến nghị

1. Các thủ tục thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện trên phần mềm Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện diễn ra rất chậm, tốn nhiều thời gian để thực hiện, nhất là việc tạo tài khoản doanh nghiệp trên phần mềm cần được Cục Quản lý đăng ký kinh doanh kiểm tra và xác nhận (*quá trình xác nhận tài khoản đăng ký kinh doanh trực tuyến mất thời gian khoảng 02 giờ trở lên mới được kích hoạt tài khoản*) và thời gian doanh nghiệp nhận được biên lai xác nhận đã nộp phí, lệ phí thực hiện TTHC rất lâu (*khoảng từ 7 -10 ngày mới nhận được biên lai*), dẫn đến doanh nghiệp không hài lòng và nhầm tưởng đây là lỗi do tỉnh. Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư cần kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm khắc phục tình trạng nêu trên, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp thực hiện TTHC trên phần mềm Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư đẩy nhanh việc tham mưu cho UBND tỉnh trong việc lấy ý kiến của sở, ban ngành, địa phương liên quan đến hồ sơ dự án đầu tư; thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan phối hợp kịp thời trong việc trả lời các nội dung được lấy ý kiến để đảm bảo tiến độ giải quyết hồ sơ.

3. Các sở, ban ngành, địa phương khi tiếp nhận, xử lý hồ sơ của doanh nghiệp trong trường hợp yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cần thực hiện đúng quy định về thời gian đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (*theo quy định*

không quá 03 ngày làm việc, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác); đồng thời, nội dung yêu cầu bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ cần cụ thể, rõ ràng để doanh nghiệp biết thực hiện, qua đó giúp tiết kiệm thời gian hoàn thành hồ sơ cho doanh nghiệp.

Văn phòng UBND tỉnh đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, Trung tâm PVKSTTHC, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHtr182.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Vũ Minh Tâm